



Chiều 18/6, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) với tỉ lệ tán thành là 92,75%.

Với tỉ lệ tán thành là 92,75% (448/456 đại biểu tham gia biểu quyết), Quốc hội đã chính thức biểu quyết thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP).

Nhà vỹ, Việt Nam đã có Luật chung, tạo hành lang pháp lý cao nhất để thu hút đầu tư nhân vào các lĩnh vực kết cấu hạ tầng thi công yêu cầu theo phương thức PPP.

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT		
THỜI GIAN	0:00	
THAM GIA	456	94.41%
TÁN THÀNH	448	92.75%
KHÔNG TÁN THÀNH	1	0.21%
KHÔNG BIỂU QUYẾT	7	1.45%

Với tỷ lệ tán thành là 92,75% (448/456 đại biểu tham gia biểu quyết), Quốc hội đã chính thức biểu quyết thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP).

Phương thức đối tác công tư (PPP) là một trong những hình thức đầu tư đã được thực hiện trong thời gian qua, đặc biệt là các dự án BOT trong xây dựng hạ tầng giao thông, những lĩnh vực ưu tiên mở cửa đầu tư cho các dự án trên Quốc hội.

Theo Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh, dự án luật nhằm "tạo hành lang pháp lý để minh bạch hóa các bên tham gia thực hiện đúng nghĩa và hợp đồng, bền vững lâu dài trong thị trường hợp đồng dự án PPP. Quy định này cũng là tuyên bố chung, thể hiện cam kết của Nhà nước và một pháp lý để với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo sự yên tâm cho nhà đầu tư khi tham gia cùng Nhà nước đầu tư vào các dự án PPP".

Một trong những nội dung còn quan trọng khác nhau chính là hoạt động kiểm toán Nhà nước. "Một số ý kiến đề nghị Ủy ban Kinh tế thị trường nhất quy định Kiểm toán Nhà nước chỉ kiểm toán tài sản công, tài chính công trong dự án PPP; một số ý kiến cho rằng dự án PPP bản chất là dự án đầu tư công nên Kiểm toán Nhà nước phải kiểm toán toàn bộ dự án, kể cả phần vốn đầu tư tư nhân", ông Thanh cho hay.

Thường trực Ủy ban Kinh tế thị trường, bản chất là dự án nhằm mục tiêu công, nhưng có sự kết hợp công tư trong đầu tư vốn, quản trị dự án và đã trải qua quá trình lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của Luật PPP và pháp luật có liên quan.

Do đó, cần chú trọng chính sách pháp luật và phi lợi nhuận để khuyến khích đầu tư công, nâng cao hiệu quả đầu tư thu hút, huy động từ đa nguồn vốn từ khu vực tư nhân đầu tư vào các dự án PPP.



Quốc hội họp tại Hội trường.

Hiến pháp và pháp luật về kế toán Nhà nước quy định về Kế toán Nhà nước chính thức hiện kế toán tài chính công, tài sản công.

"Do đó, nếu quy định kế toán toàn bộ dân, các phần và đầu tư khu vực tư nhân sẽ vướng vào quy định của Hiến pháp và Luật Kế toán Nhà nước", ông Thanh nói.

Luật PPP có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2020

1. Lĩnh vực đầu tư : Luật PPP đã rút gọn các lĩnh vực đầu tư tập trung đầu tư 5 lĩnh vực thiết yếu: (1) Giao thông; (2) Lưới điện, nhà máy điện; (3) Thủy lợi, cung cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; (4) Y tế, giáo dục - đào tạo; (5) Hỗ trợ công nghệ thông tin.

2. Quy mô đầu tư : Nhóm tập trung nguồn lực, tránh dàn trải, Luật PPP quy định mức vốn đầu tư PPP đối với dự án có TMĐT từ 200 tỷ đồng, trừ dự án đã bàn có đầu tư kinh tế - xã hội khó khăn, dự án bất khả thi hoặc trong lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo (từ 100 tỷ đồng).

3. Phân loại dự án PPP: Khác với quy định trước đây – dự án PPP phân loại theo pháp luật đầu tư công, Luật PPP quy định việc phân loại dự án gắn với thẩm quyền quy định dự án chủ trương đầu tư (Quốc hội; Thủ tướng Chính phủ; Bộ trưởng, ngành đầu tư có quan trọng ngành và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh).

4. Hội đồng thẩm định dự án PPP: Luật PPP quy định 3 cấp Hội đồng thẩm định (nhà nước, liên ngành và cấp sở) dự án PPP thông qua 3 cấp quy định định chế tài trợ ngân đầu tư dự án PPP để đảm bảo tính chặt chẽ, hiệu quả và khả thi trước khi dự án PPP đưa ra thực hiện, thu hút đầu tư.

5. Vốn nhà nước trong dự án PPP: Luật PPP quy định rõ vốn nhà nước trong dự án PPP và phương án quản lý từng hình thức hỗ trợ, tham gia vốn nhà nước. Đặc biệt, trong Luật quy định hạn mức tham gia trong dự án PPP không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án.

6. Lựa chọn nhà đầu tư: Luật PPP quy định tích hợp nội dung lựa chọn nhà đầu tư (trước đây trong Luật Đầu tư), bảo đảm tính công bằng, minh bạch và tính liên tục của quy trình thực hiện mời thầu dự án PPP.

7. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu: Luật PPP quy định cơ chế chia sẻ tăng (doanh thu tăng trên 125%), giảm (doanh thu giảm dưới 75%) doanh thu để giảm thiểu rủi ro cho dự án PPP, đặc biệt các rủi ro do những thay đổi từ phía Nhà nước. Đây được đánh giá là một cơ chế mới, rất quan trọng.

8. Huy động vốn của doanh nghiệp dự án: Bên cạnh kênh huy động vốn truyền thống từ ngân hàng, Luật PPP cho phép doanh nghiệp dự án PPP được phát hành trái phiếu doanh nghiệp để huy động vốn theo hình thức dự án PPP.

9. Kiểm toán Nhà nước đối với dự án PPP: Luật PPP quy định thẩm phạm vi, nội dung Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán dự án PPP để kiểm soát quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tham gia vào dự án PPP; ngân sách nhà nước dùng để chia sẻ phần giảm doanh thu; và giá trị tài sản khi được chuyển giao cho Nhà nước.

10. Dự án BT: Luật PPP thúc đẩy chuyển đổi sang hình thức đầu tư BT trong giai đoạn tiếp theo; được biết, kể từ ngày Luật công bố, số dự án nghiên cứu mới các dự án BT. Luật quy định chi tiết cho các trường hợp chuyển tiếp trên tinh thần thỏa thuận đã ký kết trước đây; Chính phủ sẽ quy định rõ thêm nội dung này./.

Theo Phi Long/VOV.VN